

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Số: 3228 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 16 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 137/NQ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới;

Căn cứ Quyết định số 1679/QĐ-TTg ngày 22 tháng 11 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1579/QĐ-TTg ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 2156/QĐ-TTg ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động Quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 403/QĐ-BYT ngày 20 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030;

Căn cứ Chương trình hành động số 19-CTr/TU ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Thành ủy Đà Nẵng về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ Sáu Ban Chấp hành Trung ương Khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới;

Căn cứ Công văn số 1857-CV/TU của Thành ủy Đà Nẵng ngày 13 tháng 5 năm 2022 về lãnh đạo thực hiện công tác người cao tuổi;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 5854/TTr-SYT ngày 23 tháng 11 năm 2022 và kết quả lấy ý kiến thống nhất của các Thành viên UBND thành phố.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan và các địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch; tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp kết quả thực hiện, định kỳ báo cáo Bộ Y tế và Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2023; thay thế Quyết định số 2423/QĐ-UBND ngày 03/6/2019 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2019 – 2025 tại thành phố Đà Nẵng.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND thành phố; Giám đốc Sở Y tế; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện; Thủ trưởng các sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *mu*

Nơi nhận:

- VPCP (để báo cáo);
- Bộ Y tế (để báo cáo);
- TTTU, TT HĐND TP (để báo cáo);
- CT, các PCT UBND TP;
- Ủy ban MTTQVN TP;
- Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể;
- BDD Hội người cao tuổi TP;
- UBND các quận, huyện;
- Chi cục Dân số - KHHGĐ;
- Lưu: VT, KGVX, SYT.

30/11

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH
HỒ CHỮ TỊCH



Ngô Thị Kim Yến



KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030
trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~3228~~.../QĐ-UBND ngày 16./12/2022
của UBND thành phố Đà Nẵng)

Nhằm nâng cao công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, bảo đảm thích ứng với già hóa dân số, góp phần thực hiện thành công Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030, Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng ban hành Kế hoạch Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030 tại thành phố Đà Nẵng, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu tại Quyết định số 1579/QĐ-TTg ngày 13/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030; Quyết định số 2156/QĐ-TTg ngày 21/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động Quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2021-2030 để chỉ đạo triển khai thực hiện.

2. Yêu cầu

- a) Tiếp tục quán triệt sâu sắc vai trò của công tác Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn thành phố.
- b) Phân tích thực trạng Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại địa phương; những hạn chế, khó khăn và nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế để làm cơ sở đề xuất cơ chế, chính sách, biện pháp can thiệp phù hợp với tình hình thực tế.
- c) Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch thực hiện Chương trình đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt; bảo đảm triển khai các hoạt động chăm sóc sức khỏe người cao tuổi phù hợp với từng địa phương.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng cường công tác chăm sóc sức khỏe về thể chất và tinh thần dựa vào cộng đồng đối với người cao tuổi; nâng cao chất lượng mạng lưới y tế chăm sóc sức khỏe, phòng bệnh, khám, chữa bệnh và quản lý các bệnh mãn tính của người cao tuổi; xây dựng môi trường thuận lợi để người cao tuổi tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch, vui chơi, giải trí; bảo đảm thích ứng với già hóa dân số, góp phần thực hiện thành công Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 2022 - 2025

- Mục tiêu 1: 100% cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp ban hành nghị



quyết, kế hoạch, đầu tư ngân sách cho chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào năm 2025 và duy trì đến năm 2030;

- Mục tiêu 2: 100% người cao tuổi có thẻ bảo hiểm y tế; ít nhất 90% người cao tuổi được chăm sóc sức khỏe ban đầu kịp thời, khám sức khỏe định kỳ, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe; 100% người cao tuổi khi ốm đau, dịch bệnh được khám chữa bệnh và được hưởng sự chăm sóc của gia đình và cộng đồng;

- Mục tiêu 3: 50% bệnh viện đa khoa, bệnh viện chuyên khoa, Trung tâm Y tế quận, huyện, bệnh viện Y học cổ truyền tổ chức buồng khám bệnh riêng cho người cao tuổi tại khoa khám bệnh, bố trí giường bệnh điều trị nội trú cho người cao tuổi và 50% các bệnh viện chuyên khoa, đa khoa có khoa Lão;

- Mục tiêu 4: Hàng năm, ít nhất 90% người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật được tiếp cận các dịch vụ y tế dưới nhiều hình thức khác nhau; 80% người cao tuổi khuyết tật được sàng lọc, phát hiện các dạng khuyết tật và được can thiệp, phục hồi chức năng; được trợ giúp phù hợp tại các cơ sở phục hồi chức năng và cơ sở trợ giúp xã hội;

- Mục tiêu 5: 75% người cao tuổi hoặc người thân trực tiếp chăm sóc người cao tuổi được cung cấp thông tin, tập huấn về phương pháp Chăm sóc sức khỏe dựa vào cộng đồng;

- Mục tiêu 6: 70% người cao tuổi có khả năng tự chăm sóc và tự nhận biết những dấu hiệu bất thường để đến cơ sở y tế;

- Mục tiêu 7: Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau và các loại hình câu lạc bộ khác của người cao tuổi có nội dung chăm sóc sức khỏe đạt 80% năm 2025;

- Mục tiêu 8: Số xã, phường có ít nhất 01 câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, có ít nhất 01 đội tình nguyện viên tham gia chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đạt 50% năm 2025;

- Mục tiêu 9: Số quận, huyện thí điểm, phát triển mô hình Trung tâm chăm sóc sức khỏe ban ngày cho người cao tuổi đạt 20% năm 2025;

- Mục tiêu 10: Phần đầu ít nhất có 01 mô hình Trung tâm dưỡng lão theo hình thức xã hội hóa thực hiện nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi năm 2025;

- Mục tiêu 11: Ít nhất 20% số xã, phường đạt tiêu chí môi trường thân thiện với người cao tuổi.

- Mục tiêu 12: Ít nhất 80% xã, phường có Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi.

b) Giai đoạn 2026-2030

- Mục tiêu 1: 90% bệnh viện chuyên khoa, Trung tâm Y tế quận, huyện, bệnh viện Y học cổ truyền công lập và ngoài công lập tổ chức buồng khám bệnh riêng cho người cao tuổi tại khoa khám bệnh, bố trí giường bệnh điều trị nội trú cho người cao tuổi và 100% các bệnh viện đa khoa, chuyên khoa có khoa Lão;

- Mục tiêu 2: Hàng năm, 100% người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật được tiếp cận các dịch vụ y tế dưới nhiều hình thức khác nhau; 100% người cao tuổi khuyết tật được sàng lọc, phát hiện các dạng khuyết tật và được can thiệp, phục hồi chức năng; được trợ giúp phù hợp tại các cơ sở phục hồi chức năng và cơ sở trợ giúp xã hội;

- Mục tiêu 3: 95% Người cao tuổi hoặc người thân trực tiếp chăm sóc người cao tuổi được cung cấp thông tin, tập huấn về phương pháp Chăm sóc sức khỏe dựa vào cộng đồng;

- Mục tiêu 4: 90% Người cao tuổi có khả năng tự chăm sóc và tự nhận biết những dấu hiệu bất thường để đến cơ sở y tế;

- Mục tiêu 5: 100% Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau và các loại hình câu lạc bộ khác của người cao tuổi có nội dung chăm sóc sức khỏe;

- Mục tiêu 6: 90% Số xã, phường có ít nhất 01 câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, có ít nhất 01 đội tình nguyện viên tham gia chăm sóc sức khỏe người cao tuổi;

- Mục tiêu 7: Ít nhất 80% gia đình có người cao tuổi bị bệnh suy giảm trí nhớ, khuyết tật nặng và có vấn đề khó khăn khác được tập huấn, hướng dẫn, nâng cao nhận thức, kỹ năng về chăm sóc, trợ giúp và phục hồi chức năng cho người cao tuổi;

- Mục tiêu 8: 50% Số quận, huyện thí điểm, phát triển mô hình Trung tâm chăm sóc sức khỏe ban ngày cho người cao tuổi;

- Mục tiêu 9: Nghiên cứu, xem xét xây dựng đề án mô hình Trung tâm dưỡng lão ban ngày trong hệ thống cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn thành phố để thực hiện nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi yếu thế trong xã hội và huấn luyện, đào tạo mạng lưới;

- Mục tiêu 10: 50% số xã, phường đạt tiêu chí môi trường thân thiện với người cao tuổi;

- Mục tiêu 11: 100% xã, phường có Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi.

III. THỜI GIAN, PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG

1. Thời gian thực hiện

Thời gian thực hiện kế hoạch từ năm 2022 đến năm 2030 được chia thành hai giai đoạn.

a) Giai đoạn 1: Từ năm 2022 đến 2025

- Tập trung chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng: Tăng cường các hoạt động truyền thông; hướng dẫn người cao tuổi tự chăm sóc sức khỏe; nâng cao năng lực cho trạm y tế xã, phường; tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi; tổ chức chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ khám sức khỏe định kỳ, sàng lọc một số bệnh thường gặp, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe cho người cao tuổi; xây dựng và duy trì hoạt động của câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, lồng ghép nội dung chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

vào Câu lạc bộ liên thế hệ và các loại hình câu lạc bộ khác của người cao tuổi; phát triển mạng lưới tình nguyện viên, tham gia chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; xây dựng, thử nghiệm và nhân rộng cơ sở chăm sóc sức khỏe người cao tuổi ban ngày; tổ chức triển khai mô hình Trung tâm dưỡng lão có nội dung chăm sóc sức khỏe người cao tuổi theo phương thức xã hội hóa.

- Nâng cao năng lực khám chữa bệnh cho phòng khám lão khoa, khoa lão, khu giường điều trị người bệnh là người cao tuổi thuộc các bệnh viện đa khoa, chuyên khoa.

- Xây dựng bộ tiêu chí xã, phường, thị trấn thân thiện với người cao tuổi, triển khai mô hình. Xây dựng, triển khai mô hình dịch vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi qua mạng (viễn thông, internet...).

- Tổ chức đào tạo, tập huấn về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi. Xây dựng hệ thống chỉ báo thông kê về quản lý chăm sóc sức khỏe người cao tuổi. Nghiên cứu sử dụng hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong đánh giá đầu vào, quản lý, tư vấn, theo dõi và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

b) Giai đoạn 2: Từ năm 2026 đến 2030

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác truyền thông, hướng dẫn chăm sóc sức khỏe người cao tuổi ngày một hoàn thiện và nâng cao.

- Đánh giá giai đoạn 1, lựa chọn đẩy mạnh các hoạt động của đề án đã triển khai có hiệu quả; bổ sung các giải pháp để thực hiện các hoạt động chưa đạt hiệu quả trong giai đoạn 1.

- Bổ sung và nhân rộng các mô hình đã thí điểm thành công ở giai đoạn 1.

- Hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật và hướng dẫn tổ chức, quản lý các cơ sở chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, chính sách huy động các nguồn lực bao gồm cả tư nhân trong việc thực hiện chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

2. Phạm vi

Kế hoạch triển khai trên toàn thành phố.

3. Đối tượng

a) Đối tượng thụ hưởng: Người cao tuổi, gia đình có người cao tuổi, người thân trực tiếp chăm sóc người cao tuổi; người quản lý, cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; ưu tiên người có công với cách mạng, người cao tuổi tại hộ nghèo, cận nghèo, đối tượng yếu thế trong xã hội;

b) Đối tượng tác động: người dân trong toàn xã hội; cấp ủy Đảng, chính quyền và ban ngành đoàn thể; viên chức y tế, dân số; tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện Chương trình.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền về công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; đẩy mạnh tuyên truyền vận động thay đổi hành vi tạo môi trường xã hội ủng hộ và tham gia chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

a) Tiếp tục quán triệt sâu sắc hơn nữa những thách thức của già hóa dân số với phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt đối với chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

b) Cấp ủy, chính quyền các cấp ban hành nghị quyết, kế hoạch, đầu tư kinh phí; huy động mọi nguồn lực phù hợp với điều kiện của địa phương để tổ chức thực hiện và giám sát, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình.

c) Đẩy mạnh truyền thông giáo dục thay đổi hành vi của người dân về quyền, nghĩa vụ, lợi ích của chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và tham gia thực hiện các mục tiêu của Chương trình.

2. Củng cố, phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe trợ giúp y tế cho người cao tuổi

a) Hoàn thiện, ban hành các Chương trình kế hoạch giai đoạn, hằng năm về chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng và các chính sách khám chữa bệnh bảo hiểm y tế cho người cao tuổi.

b) Triển khai kịp thời chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám sức khỏe định kỳ, lập sổ quản lý theo dõi sức khỏe người cao tuổi ở y tế tuyến xã, phường ưu tiên nhóm người cao tuổi từ đủ 80 tuổi trở lên và từng bước mở rộng đến nhóm từ 65 tuổi trở lên; thực hiện khám chữa bệnh tại nhà cho người cao tuổi không có điều kiện đến cơ sở khám chữa bệnh.

c) Phát triển khoa lão khoa tại các bệnh viện đa khoa, bệnh viện chuyên khoa, Trung tâm Y tế quận, huyện, bệnh viện Y học cổ truyền công lập và ngoài công lập.

d) Phát triển mạng lưới cung cấp dịch vụ phát hiện sớm bệnh tật, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng và phẫu thuật chỉnh hình, cung cấp dụng cụ trợ giúp cho người cao tuổi.

đ) Phát triển mạng lưới nhân viên chăm sóc, thực hiện tư vấn chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi tại nhà và cộng đồng; tổ chức tập huấn, huấn luyện và hướng dẫn để người cao tuổi tự chăm sóc sức khỏe, thành viên gia đình chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi.

e) Tổ chức chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ khám sức khỏe định kỳ, sàng lọc một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe cho người cao tuổi.

g) Nghiên cứu, xem xét xây dựng đề án mô hình Trung tâm dưỡng lão ban ngày trong hệ thống cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn thành phố để thực hiện nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi yếu thể trong xã hội và huấn luyện, đào tạo mạng lưới.

3. Đào tạo, tập huấn chuyên môn cho người làm công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

a) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, tăng cường năng lực cho đội ngũ thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

b) Đào tạo, tập huấn chuyên môn cho người làm công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi ở các tuyến: Bệnh viện đa khoa thành phố, các bệnh viện chuyên khoa, Trung tâm y tế, trạm y tế; cán bộ dân số và CTV Dân số-Y tế.

4. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi (01 lần/năm), lập hồ sơ theo dõi quản lý sức khỏe người cao tuổi

- Nâng cao năng lực cho Trạm Y tế xã, phường trong thực hiện dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng chống các bệnh không lây nhiễm cho người cao tuổi tại gia đình và cộng đồng

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi; khám bệnh, chữa bệnh cho người cao tuổi tại Trạm Y tế, tại nơi cư trú.

- Lập hồ sơ theo dõi sức khỏe cho người cao tuổi.

5. Bảo đảm nguồn lực thực hiện Chương trình

a) Nguồn lực tài chính để thực hiện nội dung khám sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi

Hàng năm, Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan lập dự toán kinh phí thực hiện kế hoạch theo quy định hiện hành gửi Sở Tài chính xem xét, tổng hợp vào dự toán ngân sách trình cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

b) Nguồn lực tài chính để thực hiện các nội dung khác

- Để thực hiện các chỉ tiêu, nội dung khác của kế hoạch, căn cứ nhu cầu và khả năng cân đối ngân sách của thành phố, Sở Y tế phối hợp với Sở Tài chính (đối với nguồn vốn chi thường xuyên) trình cấp có thẩm quyền quyết định bố trí nguồn lực thực hiện theo quy định.

- Bố trí các chương trình, dự án về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào chương trình, dự án đầu tư công.

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được lồng ghép trong các nhiệm vụ thường xuyên; quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các cơ quan, đơn vị, Sở, ngành, địa phương; lồng ghép trong thực hiện của địa phương và lồng ghép trong các chương trình, dự án khác.

c) Huy động các nguồn lực khác

- Đa dạng hóa nguồn lực tài chính đầu tư cho công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và từng bước tăng mức đầu tư.

- Huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư, cá nhân, tổ chức tham gia thực hiện Kế hoạch; đầu tư, cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi phù hợp.

- Huy động sự đóng góp của tư nhân, doanh nghiệp, cộng đồng và người sử dụng dịch vụ. Tranh thủ những hỗ trợ, chuyển giao về công nghệ của các tổ chức quốc tế, tổ chức chính phủ và phi chính phủ, cá nhân người nước ngoài.

d) Huy động nguồn nhân lực tham gia thực hiện kế hoạch

Toàn bộ mạng lưới y tế, dân số; cán bộ, thành viên các ngành, đoàn thể từ

thành phố tới cơ sở bao gồm cả người cao tuổi và hội viên Hội Người cao tuổi tham gia thực hiện các hoạt động của Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

6. Các hoạt động khác

- Tham gia ý kiến hoàn thiện chính sách pháp luật về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.
- Triển khai một số nghiên cứu khoa học liên quan đến chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại địa phương khi có nhu cầu thực tế, theo quy định.
- Thực hiện các dự án hợp tác quốc tế liên quan đến chăm sóc sức khỏe cao tuổi trên địa bàn thành phố (nếu có).

V. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện được huy động từ các nguồn:

- Nguồn ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm; các chương trình, dự án, đề án liên quan khác để thực hiện các hoạt động của Chương trình theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách nhà nước.
- Nguồn đóng góp, hỗ trợ hợp pháp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi các cấp.

VI. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

a) Chủ trì, phối hợp với sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện kế hoạch. Phối hợp chặt chẽ, thống nhất với Hội Người cao tuổi thành phố trong công tác quản lý, tư vấn, theo dõi và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và các nội dung liên quan khác.

b) Chỉ đạo Chi cục Dân số-Kế hoạch hóa gia đình và các đơn vị y tế liên quan hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ và phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch hằng năm.

c) Phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan tham mưu, đề xuất UBND thành phố ban hành cơ chế, chính sách phù hợp trong chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tham mưu, đề xuất, xây dựng đề án mô hình Trung tâm dưỡng lão ban ngày trong hệ thống cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn thành phố để thực hiện nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi yếu thế trong xã hội và huấn luyện, đào tạo mạng lưới.

d) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện và định kỳ báo cáo Bộ Y tế và UBND thành phố theo quy định, tổ chức sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện.

đ) Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị y tế địa phương tham mưu UBND quận, huyện xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện.

2. Sở Tài chính

Hàng năm, trên cơ sở dự toán kinh phí Sở Y tế đề nghị và khả năng cân

đôi ngân sách, Sở Tài chính tham mưu cấp có thẩm quyền quyết định theo đúng quy định Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Hàng năm, trên cơ sở đề xuất của các đơn vị liên quan lồng ghép các chỉ tiêu vào kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội của thành phố. Đồng thời phối hợp với Sở Y tế tiến hành các thủ tục tiếp nhận và sử dụng các nguồn lực, hỗ trợ kỹ thuật từ nước ngoài, vốn viện trợ phi chính phủ để thực hiện Kế hoạch.

4. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội

a) Phối hợp với Sở Y tế tổ chức triển khai Kế hoạch chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; lồng ghép các nội dung của Kế hoạch vào các Chương trình, Dự án khác về chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi; phối hợp với các sở, địa phương xây dựng môi trường thân thiện với người cao tuổi.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Hội người cao tuổi thành phố và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan xây dựng xây dựng và duy trì hoạt động của câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, lồng ghép nội dung chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào Câu lạc bộ liên thế hệ và các loại hình câu lạc bộ khác của người cao tuổi.

5. Sở Văn hóa và Thể thao

Phối hợp với Sở Y tế và các Sở, ngành liên quan hướng dẫn tổ chức các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục – thể thao cho người cao tuổi; hướng dẫn và tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí nâng cao sức khỏe tinh thần và thể chất.

6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các Sở, ngành liên quan lồng ghép các hoạt động của Kế hoạch vào các chương trình, dự án về xây dựng nông thôn mới và các chương trình, dự án khác có liên quan.

7. Hội người cao tuổi thành phố

a) Phối hợp chặt chẽ với Sở Y tế và các Sở, ngành liên quan trong việc xây dựng kế hoạch; triển khai và giám sát việc thực hiện Kế hoạch; có quy chế phối hợp, đảm bảo hiệu quả công tác quản lý, tư vấn, theo dõi và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

b) Lồng ghép các hoạt động của Kế hoạch chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào các nội dung của Chương trình nhân rộng câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau và các chương trình, dự án khác về chăm sóc người cao tuổi;

c) Phối hợp với chính quyền, Hội Người cao tuổi và các đoàn thể ở địa phương xây dựng Kế hoạch bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, tổ chức huy động nguồn lực và hỗ trợ thực hiện Kế hoạch.

8. Các Sở, ngành có liên quan

Theo chức năng, thẩm quyền và nhiệm vụ được giao thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Kế hoạch; chỉ đạo lồng ghép các nội dung của Kế hoạch vào kế hoạch của Sở, ngành, cơ quan.

9. Ủy ban nhân dân các quận, huyện

a) Xây dựng Kế hoạch chăm sóc sức khỏe người cao tuổi của quận, huyện theo Kế hoạch của thành phố và các quy định hiện hành, ban hành theo thẩm quyền; tổ chức triển khai thực hiện.

b) Bố trí nhân lực, phương tiện, kinh phí thực hiện Kế hoạch và các hoạt động theo điều kiện đặc thù của địa phương trong dự toán ngân sách hàng năm theo quy định của luật ngân sách nhà nước.

c) Lòng ghép có hiệu quả Kế hoạch với các đề án, dự án khác trên địa bàn; thường xuyên kiểm tra, giám sát và báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch theo quy định.

10. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Đà Nẵng, Liên đoàn Lao động, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân thành phố và các tổ chức thành viên khác của Mặt trận, các tổ chức xã hội

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, tham gia tổ chức triển khai, thực hiện Kế hoạch; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục trong tổ chức mình; tham gia xây dựng chính sách, pháp luật và giám sát việc thực hiện chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch, nếu có phát sinh, vướng mắc, các sở, ban, ngành, đoàn thể và ủy ban nhân dân các quận, huyện kịp thời phản ánh về Sở Y tế để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, giải quyết. Tuuu

